

Bản án số: 01/2022/HS-ST

Ngày: 04/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY – TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Mậu Hiệu

Ông Trương Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương, Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện VKSND huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa: Bà Lê Phan Lộc Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2021/TLST-HS ngày 19/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2021/QĐXXST-HS ngày 22/12/2021, đối với bị cáo:

Phạm Công B, sinh ngày 04/4/2000 tại xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn B, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Công D, sinh năm 1966 và bà: Phạm Thị H, sinh năm 1971; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 28/9/2021, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Công D (bố của bị cáo), sinh năm 1966, nơi cư trú: Thôn B, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/9/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện L phối hợp với Công an xã X tuần tra kiểm soát trên địa bàn xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Khi đến khu vực cầu X thuộc thôn X, xã X, phát hiện Phạm Công B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 73H1- 457.36 có dấu hiệu nghi vấn, tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra, phát hiện trên tay phải của Phạm Công B có một gói giấy nilon màu trắng, bên trong có chứa 04 viên nén màu hồng, dạng thuốc tân dược, trên một mặt của mỗi viên nén đều có in chữ “WY”. B khai toàn bộ 04 viên nén trên là ma túy

dạng hồng phiến, B mua về nhằm mục đích sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ số ma túy trên.

Tại Kết luận giám định số 1135/GĐ-PC09 ngày 24/9/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 04(bốn) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng trên một mặt mỗi viên nén đều có in chữ “WY” gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,421g (không phải bốn trăm hai mươi một gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy tạm giữ 04 (bốn) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng có khối lượng 0,421g ma túy loại Methamphetamine. Sau giám định, còn lại 0,29g (không phải hai mươi chín gam) Methamphetamine được gói bằng túi nilon trong suốt, bên ngoài có kí hiệu chữ “A” và vỏ bao gói được đựng trong một phong bì thư trên có ghi “1135/GĐ-PC09” “Mẫu kí hiệu A”, dán kín niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự; xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Jupiter, biển kiểm soát 73H1- 457.36. Tất cả có đặc điểm như mô tả tại phiếu nhập kho vật chứng.

Tại bản cáo trạng số: 83/CT-VKSNDLT ngày 19/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố bị cáo Phạm Công B về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Phạm Công B từ 12 đến 18 tháng tù; vật chứng vụ án, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,29g (không phải hai mươi chín gam) Methamphetamine mẫu sau giám định và vỏ bao gói; trả lại cho ông Phạm Công D xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Jupiter, biển kiểm soát 73H1- 457.36.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Công B khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng. Bị cáo khai vào khoảng 21 giờ ngày 18/9/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô từ nhà ở thôn Bình Minh, xã Dương Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình đi tìm có ai bán ma túy để mua về sử dụng, khi đến đoạn đường sau Trung tâm văn hóa huyện L thuộc tổ dân phố P, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình thì gặp một người đàn ông có dáng đi giống người nghiện ma túy (không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ), bị cáo hỏi người đó “anh có biết ai bán ma túy không”, người đó nói “tôi bán, mua bao nhiêu”. Bị cáo nói mua 300.000 đồng, đồng thời đưa cho người đó 300.000 đồng, người đó đưa cho bị cáo 4 viên ma túy hồng phiên gói trong giấy nilon màu trắng. Sau khi mua xong, bị cáo đang chạy xe đi tìm chỗ để sử dụng, khi đến cầu X thuộc xã X, huyện L thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ số ma túy trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra đã thu thập đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/9/2021, Phạm Công B đã có hành vi tàng trữ 04 viên ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,421g (không phải bốn trăm hai mươi một gam) nhằm mục đích sử dụng. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Điều khoản có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng cho sức khỏe con người; gieo sự hoang mang, lo lắng cho gia đình bị cáo nói riêng và toàn xã hội nói chung. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra vụ án cũng như xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhất trí áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[5]. Về nguồn gốc số ma túy mà Cơ quan Điều tra đã tạm giữ, Phạm Công B khai mua của một người đàn ông không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ nên không có cơ sở để xác minh, xử lý; ông Phạm Công D không biết B sử dụng xe mô tô của Phạm Công L mà mình đang quản lý đi mua ma túy nên không phạm tội.

[6]. Về vật chứng: 0,29g (không phải hai mươi chín gam) Methamphetamine mẫu sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành kèm vỏ bao gói cần tịch thu tiêu hủy; xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Jupiter, biển kiểm soát 73H1- 457.36 là của anh Phạm Công L (con trai ông Phạm Công D) đang làm ăn xa giao lại cho ông D quản lý, Phạm Công B mượn xe đi chơi nhưng đi mua ma túy, ông D không biết nên cần trả lại cho ông Phạm Công D là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 46,

điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[7]. Về án phí: Bị cáo Phạm Công B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Công B phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Phạm Công B 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án. Quyết định tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” 45 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo Phạm Công B để đảm bảo thi hành án (có quyết định riêng).

- Tịch thu và tiêu hủy 0,29g (không phải hai mươi chín gam) Methamphetamine sau giám định kèm vỏ bao gói.

- Trả lại cho ông Phạm Công D xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Jupiter, biển kiểm soát 73H1- 457.36. .

Tất cả có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy ngày 24/12/2021.

- Bị cáo Phạm Công B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/01/2022, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo và người có QLNVLQ;
- VKSND h.Lệ Thủy;
- VKSND t. Quảng Bình;
- TAND tỉnh Q Bình;
- Công an h.Lệ Thủy và ĐTV;
- Sở Tư pháp t. Q Bình;
- Bộ phận THAHS;
- Lưu VP, HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Nhàn